**Tuần: 9**

**Ngày dạy: từ 02/11/2020 đến 07/11/2020**

**Lớp dạy: 9A1, 9A2, 9A3, 9A4**

**CHƯƠNG III: MĨ, NHẬT BẢN, TÂY ÂU TỪ NĂM 1945 ĐẾN NAY**

**BÀI 8 : NƯỚC MĨ**

**I-MỤC TIÊU BÀI HỌC**

**1. Kiến thức**

- Sau chiến tranh thế giới lần thứ II , kinh tế Mĩ có bước phát triển nhảy vọt : Giàu mạnh nhất về kinh tế, khoa học kĩ thuật và quân sự trong hệ thống các nước tư bản, trở thành siêu cường.

- Trong thời kì này, nước Mĩ thực hiện chính sách đối nội phản động , đẩy lùi và đàn áp phong trào đấu tranh của quần chúng.

- Chính sách đối ngoại : bành trướng thế lực với mưu đồ làm bá chủ , thống trị thế giới, nhưng trong hơn nửa thế kỷ qua, Mĩ đã vấp phải nhiều thất bại nặng nề.

**2. Tư tưởng**

- HS cần thấy rõ thực chất chính sách đối nội và đối ngoại của Mĩ.

- Về kinh tế Mĩ giàu mạnh, nhưng gần đây, Mĩ bị Nhật Bản và Tây Âu (EU)cạnh tranh ráo riết, kinh tế Mĩ giảm sút mặc dù vẫn đứng đầu thế giới nhưng do với trước năm 1973 giảm sút nhiều.

- Từ 1995 trở lại đây, Việt Nam và Mĩ đã thiết lập quan hệ ngoại giao chính thức về nhiều mặt. Về kinh tế , ta nay mạnh hợp tác và phát triển để phục vụ cho sự nghiệp công nghiệp hoá và hiện đại hoá đất nước nhưng kiên quyết phản đối những mưu đồ “ diễn biến hoà bình” bá quyền của Mĩ

**3. Kĩ năng :**

Rèn luyện kĩ năng phân tích, tổng hợp, đánh giá các sự kiện, kĩ năng sử dụng bản đồ.

**4. Năng lực, phẩm chất hướng tới:**

- Năng lực chung: Năng lực ghi nhớ, năng lực phân tích, đánh giá, tự học, giải quyết vấn đề, sáng tạo, hợp tác, sử dụng ngôn ngữ, giao tiếp.....

- Năng lực chuyên biệt:Năng lực phân tích sự kiện lịch sử, năng lực tái hiện sự kiện lịch sử, năng lực đánh giá, nhận xét sự kiện lịch sử, thông qua sử dụng ngôn ngữ thể hiện chính kiến của mình về vấn đề lịch sử.....

Tích hợp: *- Môn Địa lí:* + Sử dụng bản đồ thế giới để xác định vị trí các Mĩ, Nhật Bản.

+ Giới thiệu chung về đất nước và con người của các nước: ĐKTN, vị trí địa lí ...

*- Liên hệ thực tế:* Vấn đề thời sự liên quan đến chính sách đối ngoại của Mĩ, Nhật Bản và chủ trương của Đảng và Nhà nước Việt Nam trong chính sách đối ngoại hiện nay.

- HS: Hoàn thành nhiệm vụ được giao theo nhóm (Sưu tầm tài liệu; tìm hiểu trước thông tin kiến thức liên quan đến chủ đề; vở ghi,…)

**Hình thức, phương pháp, kỹ thuật dạy học:**

- Hình thức: Dạy trên lớp

- Phương pháp: Trực quan, thực hành bộ môn, thảo luận, nêu và giải quyết vấn đề, thuyết giảng…

-Kỹ thuật: Động não, tia chớp, công đoạn, mảnh ghép, khăn trải bàn, thảo luận nhóm

**II. CHUẨN BỊ**

GV: - Bản đồ thế giới

- Một số tranh ảnh về các loại máy bay của Mỹ.

- Một số biểu đồ mô tình hình kinh tế của Mỹ.

HS : - Những tài liệu nói về kinh tế, chính trị, và đối ngoại của nước Mĩ ( 1945 đến nay)

**III. TIẾN TRÌNH DẠY-HỌC**

***1. Kiểm tra bài cũ***

***2. Họat động dạy và học:***

|  |
| --- |
| **HOẠT ĐỘNG 1: Khởi động**  **Mục tiêu:** HS biết được các nội dung cơ bản của bài học cần đạt được, tạo tâm thế cho học sinh đi vào tìm hiểu bài mới.  **Phương pháp dạy học:** Dạy học nhóm; dạy học nêu và giải quyết vấn đề; phương pháp thuyết trình; sử dụng đồ dung trực qua  **Định hướng phát triển năng lực:**  Năng lực tư duy logic, năng lực nhận thức, quan sát tranh ảnh lịch sử, nhận xét nhân vật lịch sử, sử dụng lược đồ lịch sử  **GV:** Sử dụng PP trực quan và kĩ thuật tia chớp, cho HS quan sát tranh (Quốc kỳ Tòa nhà Quốc hội Mỹ….) và trả lời nội dung bức tranh. HS trả lời, nhận xét, bổ sung. GVKL: Những hình ảnh trên có liên quan đế nội dung của chủ đề bài học hôm nay.  ***Từ sau chiến tranh thế giới thứ 2, kinh tế Mĩ phát triển nhãy vọt, đứng đầu thế giới tư bản, trở thành siêu cường. Với sự vượt trội về kinh tế , khoa học kĩ thuật , hiện nay Mĩ đang giữ vai trò hàng đầu trong nền chính trị thế giới và quan hệ quốc tế***  ***Hôm nay chúng ta học bài về nước Mĩ ( 1945 đến nay)*** |
| **HOẠT ĐỘNG 2: Hình thành kiến thức**  **Mục tiêu:** - Trình bày được quá trình phát triển về kinh tế, khoa học - kĩ thuật của nước Mĩ từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai, giải thích được nguyên nhân dẫn đến sự phát triển đó.  - Khái quát được chính sách đối ngoại của Mỹ từ sau chiến tranh thế giới thứ hai.  **Phương pháp dạy học:** Dạy học nhóm; dạy học nêu và giải quyết vấn đề; phương pháp thuyết trình; sử dụng đồ dùng trực quan  **Định hướng phát triển năng lực:**  Năng lực tư duy logic, năng lực nhận thức, quan sát tranh ảnh lịch sử, nhận xét nhân vật lịch sử, sử dụng lược đồ lịch sử |

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG DAY VÀ HỌC** | **NỘI DUNG GHI BẢNG** |
| **I. Tình hình KT nước Mĩ sau Chiến tranh thế giới thứ hai:**  Gv dùng bản đồ thế giới giới thiệu về nước Mĩ (hoặc bản đồ nước Mĩ) sau đó gọi HS đọc SGK mục I và đặt câu hỏi  **? Sau CTTG II, Mĩ là 1 nước như thế nào?**  *Nước Mĩ đã vươn lên trở thành nước tư bản giàu mạnh nhất trong thế giới tư bản. Công nghiệp từ vị trí thứ 4 vươn lên đứng đầu thế giới về kinh tế -> siêu cường số 1:Năm 1894 sản phẩm công nghiệp của Mĩ đã gấp đôi Anh và bằng ẵ các nước Tây Âu cộng lại...*  **? Nguyên nhân nào dẫn đến sự phát triển nhảy vọt của kinh tế Mĩ từ sau chiến tranh thế giới thứ II đến nay?**  Trả lời : Không bị chiến tranh tàn phá; giàu tài nguyên ; thừa hưởng thành quả KHKT:  -Thu được 114 tỉ USD (nhờ buôn bán vũ khí)  -Không bị chiến tranh tàn phá, xa chiến trường (2 đại dương bao bọc)  -Phát triển kinh tế trong điều kiện hoà bình, buôn bán vũ khí và hàng hóa cho các nước tham chiến  **Hỏi :Em hãy nêu những thành tựu kinh tế Mĩ sau chiến tranh?**  Trả lời :  *- 1945->1973*  *+ Từ 1945 ->1950: chiếm hơn một nửa sản lượng công nghiệp thế giới : 56,47%(1948)*  *- sản lượng gấp 2 lần của 5 nước trên thế giới cộng lại : Anh, Pháp, Đức, Ý, Nhật*  *- Nắm ¾ trữ lượng vàng thế giới ( 24,6 tỉ USD ) là chủ nợ duy nhất thế giới*  *- Có lực lượng quân sự mạnh và độc quyền về vũ khí nguyên tử thế giới*  *+ Từ 1973 đến nay:*  *Sản lượng công nghiệp giảm. Dự trữ vàng giảm, chỉ còn 11,9 tỉ USD (1974)*  **Hỏi :Vì sao từ năm 1973 trở đi , kinh tế Mĩ suy giảm?**  - Sự vươn lên của Nhật Bản và Tây Âu ( EU) luôn cạnh tranh ráo tiết với Mĩ  - Kinh tế không ổn định, vấp phải nhiều khủng hoảng, suy thoái  - Tham vọng làm bá chủ thế giới cho nên chi phí quân sự lớn ( có hàng ngàn căn cứ quân sự trên thế giới)  - Sự giàu nghèo chênh lệch quá lớn là nguồn gốc sinh ra sự mất ổn định kinh tế- xã hội  *GV giải thích thêm :*  *Theo con số chính thức Bộ Thương mại Mĩ công bố : năm 1972 chi 352 tỉ USD cho quân sự.*  **III. Chính sách đối nội và đối ngoại của Mĩ sau chiến tranh:**  -GV yêu cầu HS đọc SGK mục III và cho *thảo luận* :  **Sau chiến tranh thế giới lần thứ 2 , Mĩ thực hiện chính sách đối nội như thế nào?**  *Trả lời:*  *- Ở Mĩ có chế độ 2 đảng thay nhau cầm quyền : Đảng Dân chủ và Đảng Cộng hoà*  *- Bề ngoài là 2 đảng đối lập, nhưng thực chất 2 đảng này thống nhất với nhau về mục đích và bảo vệ quyền lợi cho tư bản độc quyền.*  *- Những năm đầu tiên sau chiến tranh, Mĩ ban hành một loạt các đạo luật phản động.*  *+ Cấm Đảng cộng sản hoạt động.*  *+ Chống lại phong trào đình công, loại bỏ những người tiến bộ ra khỏi bộ máy chính phủ.*  *+ Đàn áp phong trào công nhân.*  *+ Thực hiện phân biệt chủng tộc.*  *-GV minh hoạ:*  *Sau chiến tranh thế giới thứ 2 , sự tập trung sản xuất ở Mĩ rất cao, 10 tập đoàn tài chính lớn : Morgan, Rockfxler… khống chế toàn bộ nền kinh tế, tài chính Mĩ, các tập đoàn này phần lớn kinh doanh công nghiệp quân sự, sản xuất vũ khí, có liên hệ mật thiết với bộ quốc phòng, là cơ quan đặt mua hàng quân sự cho nên có mối quan hệ chặt chẽ, máu thịt giữa các tập đoàn tư bản kết xù với lầu 5 góc. Người của các tập đoàn này nắm toàn bộ các chức vụ chủ chốt trong chính phủ, kể cả Tổng thống*  *- Điều đó quyết định chính sách xâm lược hiếu chiến của Mĩ, Mĩ là điển hình của CNTB lũng đoạn nhà nước.*  **Hỏi :**  **Thái độ của nhân dân Mĩ với những chính sách đối nội của chính phủ ra sao?**  Trả lời :  - Phong trào đấu tranh của quần chúng nhân dân phát triển mạnh : năm 1963,1969-1975 đặc biệt là phong trào phản đối cuộc chiến tranh ở Việt Nam  ***Thảo luận:***  **Câu 2: Chính sách đối ngoại của Mĩ sau chiến tranh thế giới thứ 2 như thế nào?**  Trả lời :  - Với tiềm lực kinh tế và quốc phòng mạnh đế quốc Mĩ đề ra “chiến lược toàn cầu” nhằm chống lại các nước XHCN, nay lùi phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc và thiết lập sự thống trị thế giới  - Tiến hành “ viện trợ “ để lôi kéo , khống chế các nước nhận viện trợ  - Lập các khối quân sự  - Gây chiến tranh xâm lược  - Từ năm 1991 trở lại đây, Mĩ ráo riết tiến hành nhiều biện pháp , chính sách để xác lập trật tự thế giới: đơn cực” do Mĩ hoàn toàn khống chế, nhưng thực tế và tham vọng còn có khoảng cách không nhỏ.  **? Nhận xét về chính sách đối ngoại của Mĩ? Hậu quả?**  Cực kì phản động bị nhân dân Mĩ và nhân dân thế giới lên án; thiệt hại về kinh tế cho nước Mĩ.  *GV TỔNG KẾT NỘI DUNG ĐÃ HỌC* | **I. Tình hình KT nước Mĩ sau Chiến tranh thế giới thứ hai:**  + Sau CTTG II, Mĩ vươn lên thành nước TB giàu mạnh nhất, đứng đầu hệ thống TBCN. Trong những năm 1945-1950, Mĩ chiếm hơn một nửa sản lượng công nghiệp thế giới (56,4%), 3/4 trữ lượng vàng thế giới. Mĩ có lực lượng quân sự mạnh nhất thế giới tư bản và độc quyền vũ khí nguyên tử.    - Nguyên nhân: Không bị chiến tranh tàn phá, giàu tài nguyên, thừa hưởng các thành quả khoa học kĩ thuật thế giới, thu lợi nhuận từ việc buôn bán vũ khí cho các nước.    + Trong những thập niên tiếp theo, KT Mĩ đã suy yếu và không còn giữ được ưu thế tuyệt đối.    - Nguyên nhân: sự cạnh tranh của các nước đế quốc khác, khủng hoảng chu kì, chi phí quá lớn cho chạy đua vũ trang và chiến tranh,...  ***II. Sự phát triển về khoa học-kĩ thuật của Mĩ sau chiến tranh.***  *Lồng ghép với nội dung bài 12*  **III. Chính sách đối nội và đối ngoại của Mĩ sau chiến tranh:**  ***a. Chính sách đối nội:***  - Sau chiến tranh, Nhà nước Mĩ ban hành một loạt đạo luật phản động nhằm chống lại Đảng Cộng sản Mĩ, phong trào công nhân và phong trào dân chủ.    - Mặc dù gặp nhiều khó khăn, nhiều phong trào đấu tranh của nhân dân lên mạnh, đặc biệt là phong trào chống phân biệt chủng tộc và phản đối cuộc chiến tranh Việt Nam trong những thập kỷ 60 và 70.    ***b. Chính sách đối ngoại:***  - Nhằm mưu đồ thống trị thế giới, Mĩ đề ra “*Chiến lược toàn cầu*” với mục tiêu chống phá các nước XHCN, đẩy lùi phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc, đàn áp phong trào công nhân và dân chủ, thành lập các khối quân sự gây chiến tranh xâm lược,... |

|  |
| --- |
| **HOẠT ĐỘNG 3: Hoạt động luyện tập**  **Mục tiêu:** Luyện tập củng cố nội dung bài học  **Phương pháp dạy học:** Dạy học nhóm; dạy học nêu và giải quyết vấn đề; phương pháp thuyết trình; sử dụng đồ dung trực quan  **Định hướng phát triển năng lực:**  Năng lực tư duy logic, năng lực nhận thức, quan sát tranh ảnh lịch sử, nhận xét nhân vật lịch sử, sử dụng lược đồ lịch sử |
| **- HS thực hiện phiếu học tập số 2. HS thảo luận (kĩ thuật công đoạn)**  - GV cho HS quan sát một số hình ảnh về thành tựu kinh tế của hai nước:  + Trung tâm thương mại Một thế giới (nước Mĩ)  + Tàu chạy trên đệm từ của Nhật Bản (đạt tốc độ 400km/giờ)  *? Từ những hình ảnh trên là HS em học tập được điều gì cho bản thân mình để thành công trong cuộc sống và góp phần xây dựng đất nước?*  - HS trả lời, nhận xét.  - GVKL: Các em phải cố gắng ra sức thi đua học tập, rèn luyện hạnh kiểm, tiếp thu những tri thức của nhân loại .... trở thành người công dân có ích cho gđ, xã hội. |
| **HOẠT ĐỘNG 4: Hoạt động vận dụng**  **Mục tiêu:** Vận dụng làm bài tập  **Phương pháp dạy học:** Dạy học nhóm; dạy học nêu và giải quyết vấn đề; phương pháp thuyết trình; sử dụng đồ dung trực qua  **Định hướng phát triển năng lực:**  Năng lực tư duy logic, năng lực nhận thức, quan sát tranh ảnh lịch sử, nhận xét nhân vật lịch sử, sử dụng lược đồ lịch sử |
| - GV cho HS quan sát một số hình ảnh về chính sách đối nội, đối ngoại của Mĩ.  *? Từ những hình ảnh trên em có nhận xét gì về chính sách đội nội, đối ngoại của Mĩ sau chiến tranh thế giới thứ hai?*  - HS trình bày, nhận xét, bổ sung.  - GVKL: Đó là chính sách phản động, phi nghĩa vì quyền lợi của giai cấp tư sản, chống lại người lao động.  - GV mở rộng HS về chính sách đối ngoại hiện nay kết hợp với quan sát ảnh minh họa: Từ sau vụ khủng bố 11/9/2001 cho thấy, chủ nghĩa khủng bố xuất hiện và là yếu tố khiến Mĩ phải thay đổi chính sách đối ngoại khi bước vào thế kỉ XXI.  Hiện nay Mĩ đã nối lại quan hệ tốt đẹp với nhân dân Việt Nam.  *? Hãy nêu mối quan hệ giữa Việt Nam với Mĩ?*  - HS liên hệ trình bày, nhận xét.  GVKL: Giữa Việt Nam và Mĩ đã thiết lập mối quan hệ ngoại giao thân thiết.  Năm 1995, Mĩ tuyên bố bình thường hóa quan hệ ngoại giao với Việt Nam.  - GV cho HS quan sát một số hình ảnh về mối quan hệ giữa Việt Nam với Mĩ |
|  |
| **HOẠT ĐỘNG 5: Hoạt động tìm tòi và mở rộng**  **Mục tiêu:** Tìm tòi và mở rộng kiến thức, khái quát lại toàn bộ nội dung kiến thức đã học  **Phương pháp dạy học:** Dạy học nhóm; dạy học nêu và giải quyết vấn đề; phương pháp thuyết trình; sử dụng đồ dung trực qua  **Định hướng phát triển năng lực:**  Năng lực tư duy logic, năng lực nhận thức, quan sát tranh ảnh lịch sử, nhận xét nhân vật lịch sử, sử dụng lược đồ lịch sử |
| 1: Việt Nam có gặp những thuận lợi và thử thách gì trong thời đại hội nhập quốc tế?  2: Sưu tầm tư liệu tranh ảnh về sự hợp tác trong quan hệ phát triển đất nước giữa Việt Nam với Mỹ và Nhật Bản trong giai đoạn hiện nay.  - Học bài cũ.  - Tìm hiểu về các nước Tây Âu.  - Sưu tầm tư liệu tranh ảnh về sự hợp tác trong quan hệ phát triển đất nước giữa Việt Nam và các nước Tây Âu trong giai đoạn hiện nay |

**RÚT KINH NGHIỆM:**

Rèn luyện kĩ năng phân tích, tổng hợp, đánh giá các sự kiện, kĩ năng sử dụng bản đồ.